TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HSST
Ngày: 23/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Luật, bà Trần Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 23/10/2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 25/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 11/10/2018 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Huy D - Sinh năm 1991;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam;

Con ông: ông Nguyễn Huy K và bà Phạm Thị H;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/12/2016 bị Công an huyện Nam Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/7/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; Có mặt tại phiên toà.

2, **Nguyễn Văn H** - Sinh năm 1995;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Đ, thị xã C, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị T;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/4/2012 bị Công an Thị xã Chí Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị đang tạm giam trong vụ án khác; Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Dương Đình V, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Dương Đình H1 - sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Huy K - sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Có mặt.

3 . Anh Mạc Đăng D1 - sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn T, xã A, thị xã C, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy D, Nguyễn Văn H có quan hệ là bạn bè. Tối ngày 03/7/2018, D gọi điện thoại rủ H đến nhà nghỉ Q ở khu chợ R, xã T, huyện N chơi với D. Do H không có xe nên D gọi điện thoại nhờ anh Dương Đình V (là bạn cùng thôn với D) đến thị xã C đón và chở H đến nhà nghỉ Q, anh V đồng ý. Sau khi anh V chở Huy đến nhà nghỉ Q thì về nhà, còn D và H thuê phòng 202 để nghỉ. Tại đây, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh V để cầm cố lấy tiền chi tiêu. D bàn với H sẽ nói dối mượn xe của anh V để chở H về, sau khi được V tin tưởng giao xe sẽ mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, H đồng ý. Sau đó, D gọi điện thoại cho anh V và nói với anh V cho D mượn xe để chở H về, anh V đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu wave anpha, biển số 34B3 – 865.01 đến nhà nghỉ Q. D bảo anh V cho mượn xe để chở H về, H im lặng, không nói gì. Sau khi được anh V tin tưởng giao xe, D điều khiển xe mô tô chở H đến quán cầm đồ của anh Mạc Đăng D1, ở thôn T, xã A, thị xã C để cầm cố chiếc xe trên. Đến nơi, H giới thiệu với anh D1 rằng D là bạn H và nhờ anh D1 cầm cố xe hộ H. Anh D1 hỏi về nguồn gốc, giấy tờ xe thì D nói xe của D, giấy

tờ xe để ở nhà, nên anh D1 đồng ý nhận cầm cố chiếc xe với giá 5.000.000đồng. Số tiền trên, D đưa cho H 1.000.000đồng để trả tiền nhà nghỉ số còn lại cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 10 ngày 27/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Nam Sách kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda wave anpha, biển số 34B3 – 865.01 trị giá 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Ngày 27/7/2018, anh Mạc Đăng D1 tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách 01 xe mô tô biển số 34B3 – 865.01; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã trả lại anh Dương Đình V chiếc xe đó; Đối với chiếc điện thoại D dùng để liên lạc với anh V, sau đó bị hỏng D đã vứt đi nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V sau khi nhận lại chiếc xe không yêu cầu về bồi thường dân sự; Ông Nguyễn Huy K (bố đẻ bị cáo D) tự nguyện bồi thường cho anh Mạc Đăng D1 số tiền 5.000.000đồng đã nhận cầm cố xe. Anh D1 không có yêu cầu gì; Ông K tự nguyện cho D, H số tiền nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-NS ngày 24/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Huy D, Nguyên Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Huy D, Nguyễn Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Áp dụng: khoản 1 Điều 174, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với D, H. Xử phạt: D từ 9 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam; H từ 8 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo D, H khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin vắng người bị hại xác định đã nhận lại được tài sản bị mất, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Do có mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước, khoảng 21 giờ ngày 03/7/2018, tại nhà nghỉ Q ở khu Chợ R, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Huy D và Nguyễn Văn H dùng lời nói gian dối giả vờ hỏi mượn của anh Dương Đình V 01 xe mô tô hiệu Honda wave anpha màu đen, BKS 34B3 – 865.01 trị giá 15.000.000 đồng để D chở H về nhà. Ngay sau khi được anh V tin tưởng giao xe, D và H đem chiếc mô tô của anh V đến quán cầm đồ của anh Mạc Đăng D1 ở thôn T, xã A, thị xã C, tỉnh Hải Dương cầm cố xe lấy số tiền 5.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng lời nói gian dối, để người bị hại tin tưởng, giao tài sản, sau đó chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu sài, nên vẫn có ý thực hiện và đã chiếm đoạt của anh V 01 xe mô tô trị giá 15.000.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm có hai bị cáo phạm tội nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất, mức độ, hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Nguyễn Huy D là người khởi xướng và trực tiếp dùng lời nói gian dối, làm cho anh V tin và giao xe cho D, trực tiếp đem xe đi cầm cố, nên D giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Nguyễn Văn H sau khi được D bàn bạc, đã đồng ý, cùng D đem xe đi cầm cố, được D đưa 1.000.000đ trả tiền nhà nghỉ và cùng D chi tiêu số tiền chiếm đoạt được nên giúp vai trò giúp sức. Về tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng cho cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Đối với bị cáo H phạm tội lần đầu, giữ vai trò giúp sức thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo D đã tác động để bố đẻ bồi thường cho anh Mạc Đăng D 5.000.000đ tiền cầm cố xe nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân cả hai bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật, tuy đã được xóa tiền sự nhưng qua đó đánh giá ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém. Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Dương Đình V đã nhận lại được tài sản bị mất, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; Anh Mặc Đăng D1 người đã nhận cầm cố chiếc xe và đưa cho D 5.000.000đ đã được bố đẻ bị cáo D là ông Nguyễn Huy K trả lại số tiền trên, anh D, ông K không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả tiền hay bồi thường gì khác, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Sách đã trả lại chủ sở hữu là anh V mô tô hiệu Honda wave anpha màu đen, BKS 34B3 – 865.01 là phù hợp. Đối với chiếc điện thoại D dùng để liên lạc với anh V sau đó D đã vứt đi nên không thu giữ được.

[9] Anh Mạc Đăng D1 là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô hiệu Honda wave anpha màu đen, BKS 34B3 – 865.01 nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra xử lý; Việc anh D1 khi cầm cố xe không có giấy biên nhận là vi phạm điểm d khoản 2 điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ – CP nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách có Công văn số 408 ngày 14/9/2018 gửi Công an Thị xã Chí Linh đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Huy D, Nguyễn Văn H** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy D, Nguyễn Văn H. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy D **12 (***Mười hai)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 28/7/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **10 (** *Mười* **)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Nguyễn Huy D, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Huy D 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã T, Nam Sách; UBND xã Đ, thị xã C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy